

QUYẾT ĐỊNH
của Ủy ban nhân dân tỉnh DakLak số 1826/QĐ-UB ngày 12/9/1997
về việc quy định năng suất xét giảm, miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 21/6/1994;
- Căn cứ Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 10/7/1993;
- Căn cứ tình hình sản xuất, năng suất bình quân thu hoạch thực tế của một số loại cây trồng của địa phương;
- Xét đề nghị của ông Cục trưởng Cục thuế tỉnh DakLak tại Tờ trình số: 350/TT-CT ngày 21/ 7/1997.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.

Nay quy định năng suất bình quân trên từng hạng đất của một số loại cây trồng để xét giảm miễn thuế SDĐNN (năng suất tính: kg/ha/trong năm):

<i>Hạng đất</i>	<i>Cây hàng năm (quy thóc)</i>	<i>Cây cà phê (quy nhõn)</i>	<i>Cây cao su (quy mủ khô)</i>	<i>Cây ăn quả và lâu năm khác (quy thóc)</i>
1		2000	800	8000
2	6000	1700	700	6000
3	5000	1200	600	4000
4	4000	700	500	2000
5	3000	500		1000
6	2000			

Điều 2.

Năng suất này chỉ dùng để xét miễn giảm thuế SDĐNN khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra.

Điều 3.

Giao cho ông Cục trưởng Cục thuế tỉnh DakLak chịu trách nhiệm hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Điều 4.

Quyết định này thay thế cho Quyết định số 159/QĐ-UB ngày 8/3/1995 của Ủy ban nhân dân tỉnh DakLak và có hiệu lực thi hành: Đối với cây hàng năm, cây cao su, cây ăn quả và cây lâu năm khác áp dụng từ 01/01/1998, đối với cây cà phê áp dụng từ vụ 1997 - 1998.

Điều 5.

Các ông Chánh văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Giám đốc các sở, ban ngành, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH DAKLAK

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

(đã ký)

Nguyễn Văn Lạng